TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP Bản án số: 15/2025/HS-ST Ngày 06-5-2025	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Hồng Kiệt.

Ông Văn Vũ Biên Cương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Hồng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tùng – Kiểm sát viên.

Vào ngày 22 tháng 4 và ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/HSST-QĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Hồ Chí L, sinh ngày 03-02-1972 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn N, sinh năm 1952 (chết) và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956 (sống); A (chị) em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ tên Nguyễn Thị N1, sinh năm 1972 (đã ly hôn); có 04 người con: Lớn nhất sinh năm 1990 và nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 30-5-1994 bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù, về tội "Vi phạm quy định về an toàn giao thông vận tải" chấp hành xong, đã xóa án tích; Ngày 01-01-1998 bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử

phạt 12 tháng tù, về tội "Huỷ hoại tài sản công dân và Gây rối trật tự công cộng" chấp hành xong, đã xóa án tích; Năm 2000 bị Toà Phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 26 ngày tù, về tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới" chấp hành xong, đã xóa án tích; Ngày 01-01-2005 bị Toà án nhân dân huyện Tân Hồng xử phạt 06 tháng tù, về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" chấp hành xong, đã xoá án tích.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 13-6-2022 bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù, về tội "Đánh bạc" chấp hành xong ngày 10-02-2023, chưa được xoá án tích.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Các người làm chứng:

1/. Hồ Thị Mỹ S, sinh năm 1984 (vắng mặt).

2/. Bùi Văn Đ, sinh năm 1973 (vắng mặt).

3/. Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1985 (vắng mặt).

4/. Lê Thị T1, sinh năm 1972 (vắng mặt).

5/. Võ Thành L1, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Cùng cư trú: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6/. Nguyễn Văn V, sinh năm 1994 (có đơn xin vắng mặt).

Cư trú: Khóm B, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

7/. Nguyễn Văn Hồng T2 (tên gọi khác: Tuấn L2), sinh năm 1994 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người chứng kiến: Nguyễn Văn K, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Cư trú: Khóm B, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13-6-2022 bị cáo Hồ Chí L bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" chấp hành án xong vào ngày 10-02-2023, chưa được xoá án tích.

Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 15-9-2024 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn S, huyện T bắt quả tang tụ điểm đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền tại khu đất trống thuộc khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp gồm bị cáo Hồ Chí L và Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Bé T, Hồ Thị Mỹ S, Võ Thành L1 cùng tang vật gồm: 02 hột xí ngầu; 02 miếng nhựa hình tròn và tiền Việt Nam 440.000 đồng thu tại chiếu bạc, nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hồ Thị Mỹ S thừa nhận tham gia đánh bạc cùng bị cáo Hồ Chí L mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, khi chơi được khoảng 05 ván, chưa có kết quả thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hồ Chí L không thừa nhận có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, lúc này bị cáo L đang nằm võng uống cà phê chứ không có tham gia đánh bạc, nhưng tại biên bản ghi lời khai bị cáo Hồ Chí L vào ngày 23 tháng 10 năm 2024, bị cáo L thừa nhận có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền.

Vật chứng của vụ án thu giữ: 02 hột xí ngầu; 02 miếng nhựa hình tròn và tiền Việt Nam 440.000 đồng thu tại chiếu bạc.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSTH ngày 04-3-2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Hồ Chí L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hồ Chí L cho rằng bị cáo không có trực tiếp lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, nhưng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ khung hình phạt để sớm về với gia đình và làm đơn xin giảm nhẹ khung hình phạt, bị cáo thống nhất nếu Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo như thế nào bị cáo cũng chấp nhận.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hồ Chí L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xin giảm nhẹ khung hình phạt để về sớm với gia đình để lo cho mẹ già trên 70 tuổi và đứa con gái, nhưng bị cáo trình bày con gái tên Hồ Thị Kiều T3 hiện nay đã trên 18 tuổi và đang đi làm có thu nhập, do đó bị cáo không phải là lao động chính, nên không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Chí L mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Bé T, Hồ Thị Mỹ S có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với bị cáo Hồ Chí L nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thị trấn S đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng, là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Hồng T2 (tên gọi khác: Tuấn L2) bị cáo L cho rằng là do T2 là người trực tiếp lắc tài xỉu, tuy nhiên T2 không thừa nhận và khi bắt phạm tội quả tang cũng không có T2 ở đó, ngoài ra không có chứng cứ nào chứng minh, nên không xem xét xử lý T2 về hành vi đánh bạc, là phù hợp.

Đối với người thanh niên không biết họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét, xử lý sau.

Đối với ông Võ Thành L1 là người bị lập biên bản phạm tội quả tang, nhưng ông L1 chỉ bán vé số, không có tham gia đánh bạc, nên không xem xét xử lý, là phù hợp.

Đối với bà Lê Thị T1 địa điểm đánh bạc là khu đất trống gần quán cà phê nhà bà T1 và thời điểm đó bà T1 không có ở quán, bà đi khám bệnh tại bệnh viện T4, đến ngày 19-9-2024 thì bà T1 về mới biết sự việc ở khu đất trống gần quán cà phê của bà có hoạt động lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền bị Công an lập biên bản bắt quả tang, nên không xem xét xử lý, là phù hợp.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 440.000 đồng thu tại chiếu bạc, đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện T (nay là phòng G – Kho bạc nhà nước khu vực XIX).

Tịch thu tiêu hủy 02 hột xí ngầu; 02 miếng nhựa hình tròn. Hiện vật chứng trên, Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý.

Tại phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận bị cáo có tội nên mới đứng tại đây bị xét xử, nhưng không thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ khung hình phạt.

Tại nói lời sau cùng: Bị cáo có tội nên bị cáo mới đứng tại đây bị xét xử, nhưng không thống nhất với bản luận tội và bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ khung hình phạt để về sớm với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo L cho rằng bị cáo không có trực tiếp lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, nhưng bị cáo trình bày là bị cáo có tội nên mới đứng tại đây bị xét xử, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ khung hình phạt để sớm về với gia đình và làm đơn xin giảm nhẹ khung hình phạt, bị cáo thống nhất nếu Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo như thế nào bị cáo cũng chấp nhận, như vậy bị cáo đã ý thức được việc phạm tội của bị cáo, việc bị cáo có tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền là có thật và tại thời điểm Cơ quan điều tra bắt phạm tội quả tang thì bị cáo thừa nhận là có tham gia đánh bạc và tại biên bản làm việc ngày 15-9-2024, biên bản ghi lời khai ngày 23-10-2024 bị cáo đều thừa nhận có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu, bị cáo thừa nhận các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra không bị ép buộc, cưỡng ép mà do bị cáo tự ký tên và đã được đọc lại. Trong quá trình điều tra các người làm chứng Hồ Thị Mỹ S, Nguyễn Văn V, Võ Thành L1, Nguyễn Văn Hồng T2 khai do bị cáo là người trực tiếp lắc tài xỉu, mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng chơi khoảng được 05 ván thì bị bắt phạm tội quả tang.

Xét thấy: Lời khai của các người làm chứng tại Cơ quan điều tra là hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội được thể hiện, khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 15-9-2024 bị cáo Hồ Chí L cùng với Bùi Văn Đ, Nguyễn Thị Bé T, Nguyễn Văn V, Hồ Thị Mỹ S đang tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền thì bị Công an thị trấn S phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, hành vi của bị cáo Hồ Chí L đã vi phạm khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Mặc dù số tiền bị cáo Hồ Chí L tham gia đánh bạc lần này chưa đủ định lượng để cấu thành tội đánh bạc, tuy nhiên bị cáo Hồ Chí L đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp kết án 09 tháng tù về tội đánh bạc, chấp hành xong ngày 10-02-2023 chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.".

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trên 18 tuổi đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh của xã hội và là tệ nạn của xã hội nên Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong việc lượng hình để răn đe, giáo dục bị cáo nhằm có tác dụng đấu tranh và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ khung hình phạt về sớm với gia đình để lo cho mẹ già trên 70 tuổi và đứa con gái, nhưng bị cáo trình bày hiện nay bị cáo đang sống chung với mẹ và con gái tên Hồ Thị Kiều T3 đã trên 18 tuổi và đang đi làm có thu nhập, do đó bị cáo không phải là lao động chính, nên không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ.

Về nhân thân nhân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 30-5-1994 bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù, về tội "Vi phạm quy định về an toàn giao thông vận tải" chấp hành xong, đã xóa án tích; Ngày 01-01-1998 bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 12 tháng tù, về tội "Huỷ hoại tài sản công dân và Gây rối trật tự công cộng" chấp hành xong, đã xóa án tích; Năm 2000 bị Toà Phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 26 ngày tù, về tội "Vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới" chấp hành xong, đã xóa án tích; Ngày 01-01-2005 bị Toà án nhân dân huyện Tân Hồng xử phạt 06 tháng tù, về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" chấp hành xong, đã xoá án tích.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000*

đồng". Xét thấy tại phiên tòa luận tội của Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo làm thuê, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo, là phù hợp.

Đối với Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Bé T, Hồ Thị Mỹ S có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với bị cáo Hồ Chí L nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thị trấn S đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng, là phù hợp theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Hồng T2 (tên gọi khác: Tuấn L2) bị cáo L cho rằng là do T2 là người trực tiếp lắc tài xỉu, tuy nhiên T2 không thừa nhận và khi bắt phạm tội quả tang cũng không có T2 ở đó, ngoài ra không có chứng cứ nào chứng minh, nên không xem xét xử lý T2 về hành vi đánh bạc, là phù hợp theo quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên không biết họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét, xử lý sau.

Đối với ông Võ Thành L1 là người bị lập biên bản phạm tội quả tang, nhưng ông L1 chỉ bán vé số, không có tham gia đánh bạc, nên không xem xét xử lý, là phù hợp theo quy định pháp luật.

Đối với bà Lê Thị T1 địa điểm đánh bạc là khu đất trống gần quán cà phê nhà bà T1 và thời điểm đó bà T1 không có ở quán, bà đi khám bệnh tại bệnh viện T4, đến ngày 19-9-2024 thì bà T1 về mới biết sự việc ở khu đất trống gần quán cà phê của bà có hoạt động lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền bị Công an lập biên bản bắt quả tang, nên không xem xét xử lý, là phù hợp theo quy định pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 440.000 đồng thu tại chiếu bạc. (Gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện T - Nay là phòng giao dịch số 15 – Kho bạc nhà nước khu vực XIX).

Tịch thu tiêu hủy 02 hột xí ngầu; 02 miếng nhựa hình tròn. Hiện vật chứng trên, Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Chí L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị xử lý vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Chí L phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Hồ Chí L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 440.000 đồng.

(G*ửi tại* Kho bạc nhà nước huyện T - *Nay là phòng giao dịch số 15 - Kho bạc nhà nước khu vực XIX theo Biên bản giao - nhận tài sản ngày 06-02-2025).*

Tịch thu tiêu hủy 02 hột xí ngầu; 02 miếng nhựa hình tròn.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-3-2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Chí L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06-5-2025).

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp.
- VKSND tỉnh Đồng Tháp.
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Đồng Tháp.
- Phòng HSNV CA tỉnh Đồng Tháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Tân Hồng.
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Tân Hồng.
- CC THADS huyện Tân Hồng.
- Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Rài.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TH ẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Vũ Bình